TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** -----***-----	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------*****----------

Bản án số:120/2019/HSST
Ngày 04.7.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Thúy Hoa**

Các hội thẩm nhân dân:1. **Ông Đinh Thiện Tụy**

2. **Bà Dương Thị Thắm**

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Bà Nguyễn Thị Thúy Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** **Bà Phạm Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019**,** tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2019/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2019 ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1973; HKTT: Số 6x V, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Nơi ở: lang thang; Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Đức T, con bà: Nguyễn Thị S (đã chết); Gia đình có sáu anh chị em, bị cáo là thứ năm; Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ 2016); Tiền sự: 01 tiền sự năm 2017 bị Công an phường Đ, quận Đ, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (hết thời hiệu); tiền án: 02 tiền án: - Ngày 31.8.2004 Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 40 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (đã thi hành xong bản án, đã xóa án tích). – ngày 16.11.2018 Tòa án xử phạt 40 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chưa thi hành án, chưa xóa án tích); Danh chỉ bản số103 ngày 15.03.2019 do Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội lập; Bắt tạm giam: 14.3.2019; Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 13.3.2019 Nguyễn Thị Thúy N đi đến khu vực cầu T, quận T, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy đá về bán lại kiếm lời. Tại đây, N gặp và mua

được của một nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy đá và 02 viên ma túy "hồng phiến" với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu trong người để khi nào có khách hỏi mua sẽ bán. Khoảng 19h ngày 14.3.2019 N nhận được điện thoại từ số 033314xxxx của một người đàn ông không quen biết gọi vào số điện thoại của N (035261xxxx) hỏi mua má túy và hồng phiến; do có sẵn ma túy trong người nên N đồng ý bán 01 túi ma túy đá và 02 viên đá ma túy "hồng phiến" với giá 1.400.000 đồng và cả hai đồng ý, sau đó N sử dụng số điện thoại 09785xxxx gọi lại cho người đàn ông hỏi mua ma túy, cả hai hẹn giao nhận ma túy tại khu vực trước tòa nhà SunGrandCity trên đường K, phường Đ, quận T, Hà Nội. Khoảng 20h10' cùng ngày, Khi N đứng chờ khách hỏi mua ma túy thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận HBT phối hợp cùng Công an phường Bạch Đằng kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, N tự giác lấy 01 túi nilon màu trắng đựng 02 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng đựng các hạt tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác. N khai nhận đó là ma túy "đá" và ma túy " hồng phiến" N mang theo và đang đứng chờ khách mua đến để bán kiếm lời. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và đưa Nguyễn Thị Thúy N về trụ sở Công an phường Bạch Đằng giải quyết.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của N 01 một điện thoại di động nhãn hiệu Goly màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng ghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Thị Thúy N.

Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội kết luận:

- ***Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,007gram;***
- ***Hai viên nén màu hồng bên trong túi nilon là ma túy loại Methaphetamine tổng khối lượng 0,224 gram.***

Tại cơ quan điều tra, N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín đối với các số điện thoại 035261xxxx và 097385xxxx mà N sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; số điện thoại 033314xxxx là số của khách hỏi mua ma túy trong thời gian từ ngày 12.3.2019 đến ngày 14.3.2019. Kết quả thu giữ xác định được N có số liên lạc với số điện thoại 033314xxxx phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại và lời khai của N; xác định được chủ thuê bao của số điện thoại 03314xxxx là anh Nguyễn Văn C (SN: 1985 – HKTT: xóm B, xã Đ, huyện B, tỉnh N). Tại cơ quan điều tra, anh C trình bày: trong thời gian từ ngày 12.3.2019 đến ngày 14.3.2019 anh C sống và làm việc tại khu công nghiệp Samsung, xã Y, tỉnh N và chưa bao giờ xuống Hà Nội, anh C không quen biết ai tên là Nguyễn Thị Thúy N, không đăng ký, sử dụng

số điện thoại 033314xxxx, anh C không biết vì sao số điện thoại trên được đăng ký mang tên mình.

Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định anh Nguyễn Mạnh C không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly màu đen đã qua sử dụng quá trình điều tra xác định N sử dụng chiếc điện thoại trên lắp 02 sim 035261xxxx và 098385xxxx để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số:128/CT-VKS ngày 07.6.2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị Thúy N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo N khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội vẫn giữ quan điểm truy tố Nguyễn Thị Thúy N như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù, tổng hợp với hình phạt của bán án chưa thi hành của Tòa án quận Tây Hồ xử phạt bị cáo 40 thàng tù, tổng hợp bị cáp phải chấp hành từ 82 đến 88 tháng tù. Áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo với số tiền 5.000.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo, sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Goly là phương tiện phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo là tinh thể màu trắng và hai viên nén màu hồng được kết luận là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,231 gram cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, gây ảo giác làm hủy hoại sức khỏe của con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, gây nên sự tan nát hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

Xét nhân thân của bị cáo: Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự năm 2017 đã hết thời hiệu, 01 tiền án 2004 đã được xóa án nhưng ngày 16.11.2018 có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa thi hành án, hành vi phạm tội lần này của bị cáo là cố ý và coi thường pháp luật và được xác định là tái phạm, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, lượng heroine thu giữ không nhiều do vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2].Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly màu đen đã qua sử dụng quá trình điều tra xác định N sử dụng chiếc điện thoại trên lắp 02 sim 035261xxxx và 098385xxxx để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Chiếc điện thoại do N sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần sung công quỹ nhà nước.

[3].Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định anh Nguyễn Mạnh C không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[4].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5].Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 và Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 331, 332, 333, 336,337 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Thúy N** phạm tội**: " Mua bán trái phép chất ma túy".**

Xử phạt: Nguyễn Thị Thúy N: **45 (bốn mươi lăm) tháng** tù. Tổng hợp hình phạt này với hình phạt **40 (bốn mươi) tháng** tù của bản án số 157/2018/HS –ST ngày 16.11.2018 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **07 (bảy) năm 01 (một) tháng** tù. Thời hạn tù tính ngày bắt quả tang là ngày 14.3.2019 được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17.6.2018 đến ngày 26.6.2018.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thị Thúy N có khối lượng 1,231gram là ma túy loại Methamphetamine.

Sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Goly màu đen đã qua sử dụng của bị cáo N.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 189/19 ngày 11.6.2019).

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Quận Hai Bà Trưng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường Cát Linh, Q.Đống Đa, HN
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thúy Hoa